

PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ THUẾ - THỰC TRẠNG VÀ HƯỚNG HOÀN THIỆN

Phạm Hồ Việt Anh¹
Lê Thị Trúc Phương²

TÓM TẮT

Nghiên cứu này được thực hiện để phân tích những quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành về công tác quản lý thuế, qua đó đưa ra các khuyến nghị nhằm hoàn thiện các quy định của pháp luật về quản lý thuế nhằm đáp ứng được yêu cầu cải cách thuế, tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế, cũng như yêu cầu hiện đại hóa công tác quản lý thuế trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Quản lý thuế, Luật quản lý thuế

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm đến việc nâng cao hiệu quả quản lý nguồn tài chính và ngân sách nhà nước đặc biệt là việc chú trọng đến công tác quản lý thuế. Thuế có vai trò đặc biệt quan trọng là nguồn thu chủ yếu và thường xuyên cho ngân sách nhà nước. Vì vậy, công tác quản lý thuế hiệu quả sẽ góp phần tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước qua đó thúc đẩy sự phát triển về kinh tế - xã hội của đất nước.

Luật Quản lý thuế 2006 là đạo luật có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc quy định về thuế, quản lý thuế nhằm tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước góp phần tăng cường đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế xã hội và xóa đói giảm nghèo hướng đến mục tiêu công bằng xã hội.

Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được, công tác quản lý thuế nói chung và pháp luật về quản lý thuế nói riêng vẫn còn một số tồn tại và hạn chế, điều này sẽ ảnh hưởng đến sự phát triển chung của nền kinh tế.

2. KHÁI NIỆM VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ THUẾ

Luật Quản lý thuế năm 2006 chưa đưa ra khái niệm cụ thể về công tác quản lý thuế, đồng thời chỉ liệt kê các nội dung về quản lý thuế, theo đó công tác quản lý thuế bao gồm đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế, ấn định thuế, thủ tục hoàn thuế, miễn thuế, giảm thuế, xóa nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt, quản lý thông tin về người nộp thuế, kiểm tra thuế, thanh tra thuế, cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế, xử lý vi phạm pháp luật về thuế và giải quyết khiếu nại, tố cáo về thuế.

Đồng thời, trong quá trình thực hiện công tác quản lý thuế cần phải đảm bảo các nguyên tắc về quản lý thuế như bảo đảm công khai, minh bạch, bình đẳng; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người nộp thuế, nộp thuế theo quy định của pháp luật là nghĩa vụ và quyền lợi của mọi tổ chức, cá nhân. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm tham gia quản lý thuế.

Như vậy, công tác quản lý thuế được hiểu là hoạt động quản lý của cơ quan quản lý thuế và các cơ quan nhà nước, tổ chức cá nhân có liên quan trong việc quản lý đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế, ấn định thuế, thủ tục hoàn thuế, miễn thuế, giảm thuế, xóa nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt, quản lý thông tin về người nộp thuế, kiểm tra thuế, thanh tra thuế, cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế, xử lý vi phạm pháp luật về thuế và giải quyết khiếu nại, tố cáo về thuế hướng đến mục tiêu thu đúng, thu đủ số tiền thuế mà tổ chức và cá nhân có nghĩa vụ phải nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

3. THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ THUẾ CỦA VIỆT NAM

Luật Quản lý thuế năm 2006 và các Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế năm 2006 cơ bản đã đạt được những mục tiêu, yêu cầu quản lý thuế ở nước ta trong thời gian vừa qua, đồng thời tạo sự đồng bộ, nâng cao tính rõ ràng minh bạch; tạo môi trường thuận lợi cho người nộp thuế tuân thủ pháp luật về thuế, tự giác nộp đúng, đủ, kịp thời tiền thuế vào ngân sách nhà nước. Qua đó, góp phần quan trọng vào công tác quản lý thu ngân sách nhà nước đạt theo dự toán ngân sách nhà nước do Quốc hội quy định.

Bảng 1. Số liệu thu ngân sách nhà nước từ thuế giai đoạn 2010 - 2018

Năm	Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	Thu NSNN từ thuế (thu nội địa) (tỷ đồng)
-----	----------------------------	---

¹ Thạc sĩ, Ban Tổ chức Thành ủy Cần Thơ

² Đảng ủy Khối cơ quan Dân chính Đảng thành phố Cần Thơ

2010	588.428	423.570
2011	721.804	553.936
2012	734.883	617.212
2013	828.348	687.839
2014	877.697	693.641
2015	998.217	817.070
2016	1.107.381	889.547
2017	1.212.180	990.280
2018	1.319.200	1.099.300

(Nguồn: Báo cáo của Bộ Tài chính)

Theo báo cáo của Bộ Tài chính, dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2018 là 1.319.200 tỷ đồng, trong đó thu ngân sách nhà nước từ thuế (thu nội địa) là 1.099.300 tỷ đồng tương đương 83,3%, tăng 11,4% so với năm 2010. Đồng thời, từ năm 2007 đến nay, số lượng người nộp thuế đã tăng 15,37 lần chủ yếu là do tăng cá nhân nộp thuế thu nhập cá nhân (từ năm 2009), cá nhân, hộ gia đình nộp thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (từ năm 2011). Riêng khối doanh nghiệp tăng 3 lần, hộ kinh doanh tăng 1,64 lần; số thu ngân sách nhà nước đã tăng 3,3 lần trong đó riêng thu nội địa tăng 4,37 lần, trong khi thu từ dầu thô giảm chỉ còn 37% so với năm 2007, thu xuất nhập khẩu tăng 1,34 lần. Kết quả trên một phần do thay đổi chính sách thu của nhà nước, trong đó có sự đóng góp của công tác quản lý thuế.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được nói trên, công tác quản lý thuế nói chung và quy định pháp luật về quản lý thuế nói riêng cũng bộc lộ những hạn chế bất cập nhất định, cụ thể như sau:

Sau hơn 10 năm triển khai, thực hiện Luật quản lý thuế đã được sửa đổi, bổ sung ba lần nhằm khắc phục những hạn chế, tồn tại và đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong công tác quản lý thuế. Tuy nhiên, việc thường xuyên bổ sung, sửa đổi văn bản luật đã ảnh hưởng đến công tác quản lý thuế, nhất là việc thích ứng của người nộp thuế đối với cơ chế chính sách mới được ban hành. Đồng thời, trong thời gian vừa qua một số văn bản quy phạm pháp luật đã có sự thay đổi trong đó có các luật về thuế (Hiến pháp năm 2013, Bộ Luật hình sự năm 2015, Luật Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp năm 2010, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu năm 2016...) vì vậy chưa tạo ra sự thống nhất trong các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực quản lý thuế.

Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức và cá nhân trong công tác quản lý thuế chưa được sửa đổi và bổ sung kịp thời nhất là đối với các bộ, ngành, địa phương, cơ quan thuế, hải quan...

Về ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực thuế tuy đã triển khai thực hiện kịp thời và bước đầu mang lại hiệu quả nhất định, tuy nhiên vẫn chưa bắt kịp với xu hướng phát triển chung của thế giới nhất là khi Việt Nam đang xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số trong giai đoạn hiện nay.

4. HƯỚNG HOÀN THIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ THUẾ

Để nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế trong thời gian sắp tới, bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện các quy định của pháp luật về quản lý thuế, cụ thể như sau:

- Quán triệt các quan điểm, chủ trương Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để bảo đảm nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững trong việc sửa đổi, hoàn thiện pháp luật về quản lý thuế.

- Tiếp tục kế thừa và phát huy những quy định đã thực hiện ổn định, hiệu quả trong thực tiễn, đồng thời đưa ra các quy định nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế đã phát sinh trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện.

- Xây dựng Luật Quản lý thuế sửa đổi trên tinh thần cải cách hành chính, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả; công tác quản lý thuế thống nhất, minh bạch, đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện dựa trên ba nền tảng cơ bản: thể chế chính sách thuế minh bạch, quy trình thủ tục hành chính thuế đơn giản, khoa học phù hợp với thông lệ quốc tế; nguồn nhân lực có chất lượng, liêm chính; ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại, có tính liên kết, tích hợp, tự động hóa cao.

- Bổ sung cụ thể quy định nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan như Chính phủ; các bộ, cơ quan ngang bộ; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp theo hướng chỉ quy định nhiệm vụ, quyền hạn liên quan trực tiếp đến quản lý thuế, đặc biệt là cơ quan Kiểm toán nhà nước và Thanh tra nhà nước.

- Để khắc phục gian lận trong việc sử dụng hóa đơn giấy, đồng thời hiện đại hóa công tác quản lý thuế thiết nghĩ cần phải quy định việc sử dụng hóa đơn điện tử trong các giao dịch mua bán hàng hóa và cung ứng dịch vụ.

- Đối với hoạt động xử lý vi phạm hành chính về quản lý thuế, cần quy định rõ nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính, các trường hợp xử phạt và không xử phạt cũng như thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế.

- Hoàn thiện các quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết để phòng chống chuyển giá, qua đó làm cơ sở để Chính phủ ban hành quy định về nguyên tắc, phương pháp, trình tự, thủ tục xác định giá giao dịch liên kết; nghĩa vụ của người nộp thuế trong kê khai, xác định giá của giao dịch liên kết và kê khai nộp thuế; trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong quản lý, kiểm tra, thanh tra thuế đối với người nộp thuế có phát sinh giao dịch liên kết.

- Bổ sung các quy định liên quan đến quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử như xây dựng cơ sở dữ liệu và triển khai rộng rãi các dịch vụ thuế điện tử như khai thuế điện tử, hoá đơn điện tử, nộp thuế online.

- Để góp phần xây dựng Luật sửa đổi Luật Quản lý thuế năm 2006 được hoàn chỉnh, đồng bộ với hệ thống pháp luật các quốc gia trên thế giới và thông lệ quốc tế, cần tham khảo kinh nghiệm trong việc quản lý thuế của các quốc gia trên thế giới.

- Đối với các quy định về công tác thanh tra, khiếu nại và giải quyết tố cáo các hành vi vi phạm pháp luật về thuế của người nộp thuế, công chức quản lý thuế hoặc tổ chức, cá nhân khác cần đồng bộ với các văn bản quy phạm pháp luật như Luật Thanh tra, Luật Khiếu nại và Luật Tố cáo.

5. KẾT LUẬN

Trong quá trình phát triển ở mỗi giai đoạn nhất định, Nhà nước cần phải huy động nguồn vốn để tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng góp phần phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và thuế là một trong những công cụ quan trọng và hiệu quả nhất giúp nhà nước điều tiết vĩ mô nền kinh tế. Trong quá trình quản lý thuế của Việt Nam bên cạnh những kết quả đạt được thì vẫn còn tồn tại một vài hạn chế, vướng mắc nhất định nhất là hạn chế về quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Do đó, để tiếp tục nâng cao hiệu quả nguồn thu ngân sách nhà nước từ thuế ở nước ta trong thời gian sắp tới theo hướng đồng bộ, thống nhất, công bằng, hiệu quả, phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và thông lệ của quốc tế, bài viết đưa ra một số giải pháp nhằm hoàn thiện qui định của pháp luật về quản lý thuế.

Tài liệu tham khảo

1. Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

2. Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để bảo đảm nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững.
3. Luật Quản lý thuế 2006 (Luật số 78/2006/QH11) ngày 29 tháng 11 năm 2006.
4. Luật Ngân sách Nhà nước 2015 (Luật số 83/2015/QH13) ngày 25/6/2015.
5. Luật Tổ cáo năm 2018 (Luật số 25/2018/QH14) ngày 12 tháng 6 năm 2018.
6. Tờ trình số 438/TTr-CP ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ về dự án Luật quản lý thuế (sửa đổi, bổ sung).
7. Báo cáo số 64/BC-BTC ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Bộ Tài chính về Tổng kết 10 năm việc thi hành Luật Quản lý thuế.